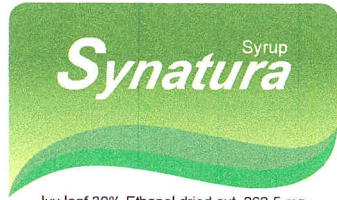


N/A2

N/10/18

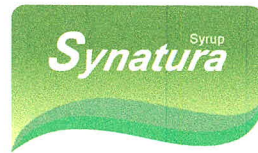


Ivy leaf 30% Ethanol dried ext. 262.5 mg
Coptis Rhizoma dried ext. 87.5 mg



10 mL x 60 Sachets

Ahngook pharm. Manufactured By
Ahngook Pharmaceutical Co., Ltd
40, Jeyakgongdan 1-gil, Hyangnam-eup, Hwasong-si, Gyeonggi-do, Korea

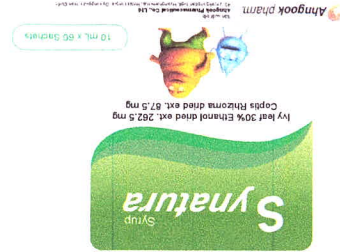


Composition :
Each 100 mL contains
Ivy leaf 30% Ethanol dried ext. 262.5 mg
Coptis Rhizoma dried ext. 87.5 mg

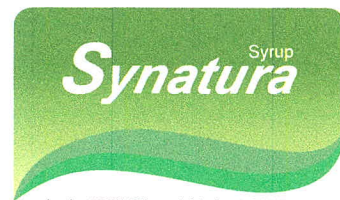
Indications, Contra-Indications, Dosage & Administration,
Precautions:
Please refer to the package insert paper.

Storage : Store below 30°C in dry place. Protect from light

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.
READ INSERT PAPER CAREFULLY BEFORE USING.



Ivy leaf 30% Ethanol dried ext. 262.5 mg
Coptis Rhizoma dried ext. 87.5 mg



Ivy leaf 30% Ethanol dried ext. 262.5 mg
Coptis Rhizoma dried ext. 87.5 mg



10 mL x 60 Sachets

Ahngook pharm. Sản xuất bởi
Ahngook Pharmaceutical Co., Ltd
40, Jeyakgongdan 1-gil, Hyangnam-eup, Hwasong-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc



Thành phần :
Mỗi 100 mL có chứa :
Cao khô lá Thường Xuân (chết xuất bằng cồn Ethanol 30% 262.5 mg
Cao khô rễ Hoàng Liên 87.5 mg

Chỉ định, chống chỉ định, liều lượng và cách dùng, thận trọng và tác dụng không mong muốn, các thông tin khác:
Xin xem toa thuốc bên trong hộp

Bảo quản : Nơi khô ráo dưới 30°C và tránh ánh sáng

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

REGIST. NO./ Số đăng ký
LOT NO./ Số lô
MFG. DATE/ Ngày sản xuất
EXP. DATE/ Hạn dùng
DNNK:



Synatura Syrup

10 mL



Ahngook pharm. Ahngook Pharmaceutical Co., Ltd - Korea

Synatura Syrup

Composition :
Each 100 mL contains
Ivy leaf 30% Ethanol dried ext. 262.5 mg
Coptis Rhizoma dried ext. 87.5 mg

REGIST. NO./ Số đăng ký
LOT NO./ Số lô
MFG. DATE/ Ngày sản xuất
EXP. DATE/ Hạn dùng
DNNK:

Ahngook pharm. Ahngook Pharmaceutical Co., Ltd - Korea



N772



Handwritten blue scribble or signature.





Ivy leaf 30% Ethanol dried ext. 262.5 mg
Coptis Rhizoma dried ext. 87.5 mg



15 mL x 60 Sachets

Ahngook pharm

Manufactured By
Ahngook Pharmaceutical Co., Ltd
40, Juyakgongdan 1-gil, Hyangnam-eup, Hwasong-si, Gyeonggi-do, Korea



Composition:
Each 100 mL contains
Ivy leaf 30% Ethanol dried ext. 262.5 mg
Coptis Rhizoma dried ext. 87.5 mg

Indications, Contra-Indications, Dosage & Administration, Precautions:
Please refer to the package insert paper.

Storage: Store below 30°C in dry place. Protect from light.

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.
READ INSERT PAPER CAREFULLY BEFORE USING.**



Ivy leaf 30% Ethanol dried ext. 262.5 mg
Coptis Rhizoma dried ext. 87.5 mg



15 mL x 60 Sachets

Ahngook pharm

Sản xuất ở
Ahngook Pharmaceutical Co., Ltd
40, Juyakgongdan 1-gil, Hyangnam-eup, Hwasong-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc



15 mL

Thành phần:
Mỗi 100 mL có chứa:
Cao khô lá Thường Xuân (chiết xuất bằng cồn Ethanol 30%) 262,5 mg
Cao khô rễ Hoàng Liên 87,5 mg

Chỉ định, chống chỉ định, liều lượng và cách dùng, thận trọng và tác dụng không mong muốn, các thông tin khác:
Xin xem toa thuốc bên trong hộp

Bảo quản: Nơi khô ráo dưới 30°C và tránh ánh sáng

**ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG**



REGIST. NO./ Số đăng ký
LOT NO./ Số lô
MFG. DATE/ Ngày sản xuất
EXP. DATE/ Hạn dùng
DNNK



Composition
Each 100 mL contains
Ivy leaf 30% Ethanol dried ext. 262.5 mg
Coptis Rhizoma dried ext. 87.5 mg

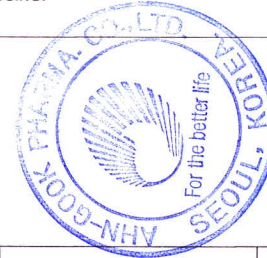
REGIST. NO./ Số đăng ký
LOT NO./ Số lô
MFG. DATE/ Ngày sản xuất
EXP. DATE/ Hạn dùng
DNNK

Ahngook pharm
Ahngook Pharmaceutical Co., Ltd - Korea

Ahngook pharm
Ahngook Pharmaceutical Co., Ltd - Korea



Handwritten mark



Handwritten signature or initials in blue ink.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến của bác sỹ

Si-rô SYNATURA

THÀNH PHẦN:

Mỗi 100 ml si-rô có chứa:

Cao khô lá Thường Xuân (chiết xuất bằng cồn Ethanol 30%).....262,5 mg

Cao khô rễ Hoàng Liên87,5 mg

Tá dược: Acid citric khan, betadex, natri citrat hydrat, dl-malic acid, natri clorid, isomalt, đường, sucralose, kali sorbat, xanthan gum, dung dịch sorbitol, hương cherry SC10-0945, hương nho SC-905107, hương mixed- berry 20.4557.1G PHA, LS300, nước tinh khiết.

MÔ TẢ:

Si-rô màu nâu có hương vị đặc trưng.

CHỈ ĐỊNH:

Nhiễm khuẩn đường hô hấp trên cấp tính và viêm phế quản mạn tính.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Bệnh nhân mẫn cảm với thuốc này.

Bệnh nhân không dung nạp đường fructose (chế phẩm có chứa sorbitol, có thể chuyển hóa thành fructose).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

2 ~ 6 tuổi: 5 ml x 3 lần/ngày

7 ~ 14 tuổi: 10 ml x 3 lần/ngày

Từ 15 tuổi trở lên: 15 ml x 3 lần/ngày

THẬN TRỌNG:

Bệnh nhân viêm dạ dày và loét dạ dày.

Bệnh nhân viêm phổi, hen suyễn không kiểm soát, bệnh cúm do virút, lao

Bệnh nhân có khối u ác tính, bệnh nặng trên hệ thần kinh trung ương, bệnh chuyển hóa nặng.

Bệnh nhân suy tim nặng

Bệnh nhân suy thận hay suy gan nặng.

Bệnh nhân cao huyết áp và tiểu đường nặng không kiểm soát

Bệnh nhân tiêu chảy có sốt, phân có máu.

Bệnh nhi: Tính an toàn và hiệu quả của thuốc này cho bệnh nhi dưới 24 tháng chưa được chứng minh. Chỉ dùng khi có sự kê đơn của thầy thuốc.

Bệnh nhân cao tuổi: Tính an toàn và hiệu quả của thuốc này cho bệnh nhân trên 75 tuổi chưa được chứng minh. Chỉ dùng khi có sự kê đơn của thầy thuốc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Tại Hàn Quốc, các tác dụng không mong muốn được báo cáo từ 3 thử nghiệm lâm sàng với 118 bệnh nhân trong số 235 bệnh nhân bị nhiễm khuẩn đường hô hấp trên cấp tính và viêm phế quản mạn tính.

1) Hệ tiêu hóa: tiêu chảy (2,5%), rối loạn tiêu hóa (2,5%), đau thượng vị (2,5%), nôn mửa (1,7%), buồn nôn (0,9%).



Handwritten signature or initials.

- 2) Hệ tâm thần kinh: nhức đầu (1,7%), chóng mặt (0,9%), loạn thần kinh cổ họng (0,9%)
 - 3) Hệ hô hấp: đau cổ họng (0,9%), viêm mũi họng (0,9%), đau đường hô hấp trên (0,9%), thay đổi giọng nói (0,9%).
 - 4) Các tác dụng không mong muốn khác: sốt, đau cơ, nổi ban đỏ, ngứa, nổi mào đay, v.v....
- Thông báo cho Bác sỹ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc**

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Tính an toàn khi sử dụng cho phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú chưa được chứng minh. Chỉ dùng khi có sự kê đơn của thầy thuốc.

TÁC ĐỘNG TRÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Một số ít bệnh nhân có thể bị nhức đầu và chóng mặt khi dùng thuốc này. Nên thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Nên thận trọng khi dùng cùng lúc với các thuốc ho và long đàm có chứa codein và dextromethorphan, thuốc chống co thắt và giảm đau đường tiêu hóa.

QUÁ LIỀU:

Chưa có báo cáo về tình trạng quá liều thuốc này.

ĐÓNG GÓI:

- Chai 500 ml/hộp
- 15 ml/gói x 9 gói /hộp
- 10 ml/gói x 9 gói/ hộp
- 15 ml/gói x 60 gói/hộp
- 10 ml/gói x 60 gói/hộp

BẢO QUẢN: Bảo quản trong bao bì kín dưới 30°C

HẠN DÙNG:

Chai: 36 tháng kể ngày sản xuất.
Gói: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

NHÀ SẢN XUẤT:

Ahngook Pharmaceutical Co., Ltd

40, Jeyakongdan 1-gil, Hyangnam eup, Hwasong-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc



NAS

Tờ thông tin cho bệnh nhân

Đọc toàn bộ tờ thông tin này trước khi dùng thuốc.

- *Giữ tờ thông tin này. Có thể bạn cần đọc lại.*
- *Nếu bạn có thêm câu hỏi nào, xin hỏi bác sĩ hay dược sĩ của bạn.*
- *Nếu bạn có bất kỳ tác dụng phụ nào, xin báo cho bác sĩ hay dược sĩ của bạn.*

1. Tên sản phẩm: Si-rô SYNATURA

2. Mô tả:

- Si-rô màu nâu có hương vị đặc trưng

Đóng gói:

- Chai 500 ml/hộp
- 15 ml/gói x 9 gói /hộp
- 10 ml/gói x 9 gói/ hộp
- 15 ml/gói x 60 gói/hộp
- 10 ml/gói x 60 gói/hộp

3. Thành phần và hàm lượng:

Mỗi 100 ml si-rô có chứa:

Cao khô lá Thường Xuân (chiết xuất bằng cồn Ethanol 30%).....	262,5 mg
Cao khô rễ Hoàng Liên	87,5 mg

4. SYNATURA được dùng cho bệnh gì?

Nhiễm khuẩn đường hô hấp trên cấp tính và viêm phế quản mạn tính.

5. Dùng SYNATURA như thế nào, Liều dùng?

Dùng đường uống.

2 ~ 6 tuổi: 5 ml x 3 lần/ngày

7 ~ 14 tuổi: 10 ml x 3 lần/ngày

Từ 15 tuổi trở lên: 15 ml x 3 lần/ngày

6. Khi nào bạn không nên dùng SYNATURA?

Bệnh nhân mẫn cảm với thuốc này.

Bệnh nhân không dung nạp đường fructose (chế phẩm có chứa sorbitol, có thể chuyển hóa thành fructose).

Bạn nên thận trọng nếu bạn đang có các bệnh sau:

Viêm dạ dày và loét dạ dày.

Viêm phổi, hen suyễn không kiểm soát, bệnh cúm do virút, lao

Có khối u ác tính, bệnh nặng trên hệ thần kinh trung ương, bệnh chuyển hóa nặng.

Suy tim nặng

Suy thận hay suy gan nặng.

Cao huyết áp và tiểu đường nặng không kiểm soát

Tiêu chảy có sốt, phân có máu.

7. Tác dụng không mong muốn:

- Hệ tiêu hóa: tiêu chảy (2,5%), rối loạn tiêu hóa (2,5%), đau thượng vị (2,5%), nôn mửa (1,7%), buồn nôn (0,9%).

- Hệ thần kinh: nhức đầu (1,7%), chóng mặt (0,9%), loạn thần kinh cổ họng (0,9%)

- Hệ hô hấp: đau cổ họng (0,9%), viêm mũi họng (0,9%), đau đường hô hấp trên (0,9%), thay đổi giọng nói (0,9%).

- Các tác dụng không mong muốn khác: sốt, đau cơ, nổi ban đỏ, ngứa, nổi mề đay, v.v....

8. Nên tránh dùng các loại thuốc, thực phẩm, nước uống gì khi đang dùng SYNATURA?

Hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi dùng nếu bạn đang dùng các loại thuốc khác.

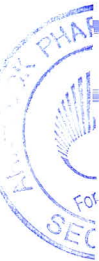
9. Phải làm gì nếu bạn quên uống thuốc?

Nếu bạn quên uống 1 liều, hãy bỏ qua và tiếp tục uống theo thời gian bình thường của bạn.

Xin đừng uống gấp đôi ở lần uống tiếp theo.

10. Bảo quản SYNATURA như thế nào?

MAZ



Nên bảo quản trong bao bì kín, ở nhiệt độ không quá 30°C.

11. Dấu hiệu và triệu chứng quá liều

Chưa có báo cáo về trường hợp quá liều nào.

12. Phải làm gì nếu bạn uống nhiều hơn liều dùng khuyến cáo?

Gọi ngay cho thầy thuốc nếu bạn có bất kỳ triệu chứng khó chịu nào.

13. Nhà sản xuất và chủ sở hữu giấy phép đăng ký:

Nhà sản xuất:

AHNGOOK PHARMACEUTICAL CO., LTD.

Địa chỉ: 40, Jeyakgongdan 1-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc.

Tel: +82-31-353-1501 Fax: +82-31-350-6599

14. Thận trọng khi sử dụng SYNATURA:

- Không nên dùng cho trẻ dưới 2 tuổi và người trên 75 tuổi, phụ nữ có thai, cho con bú, trừ khi có chỉ định của thầy thuốc.

15. Khi nào bạn cần tham khảo ý kiến thầy thuốc:

Bạn nên tham khảo ý kiến thầy thuốc nếu:

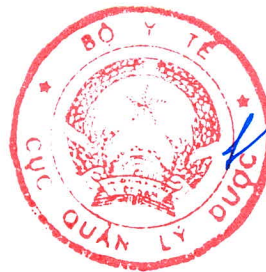
- Bạn đang có thai hoặc cho con bú
- Bạn đang uống các loại thuốc khác
- Bạn có bất cứ triệu chứng khó chịu nào.

16. Hạn dùng:

Chai: 36 tháng kể ngày sản xuất.

Gói: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

17. Tờ thông tin này được xem xét sửa đổi lần cuối vào tháng 12/2014.



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Văn Hạnh

MAI